

Số: 26/2026/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 75/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 110/BC-KTNS của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp.

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới thuộc Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới

1. Đối với đăng ký bảo hộ trong nước

a) Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế và đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn (trường hợp đã có quyết định chấp nhận đơn hợp lệ).

b) Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu: 15 triệu đồng/văn bằng bảo hộ.

2. Đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài

Đơn đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ, các văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán kinh phí chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố hàng năm.

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước

1. Hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng, không trùng lặp.

2. Không hỗ trợ đối với các đối tượng sở hữu trí tuệ đã nhận hỗ trợ từ nguồn ngân sách của Nhà nước. Trường hợp thuộc đối tượng được hỗ trợ của nhiều chính sách về hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được chọn chính sách hỗ trợ có mức hỗ trợ cao nhất.

3. Đối với nội dung hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp trong nước và quốc tế cho sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thì hỗ trợ theo chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 6 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 62/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố:

- Đẩy mạnh công tác phổ biến chính sách đến cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ, cơ sở nghiên cứu, hợp tác xã và cá nhân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của tài sản trí tuệ, khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học và đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Kịp thời xây dựng ban hành hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, hồ sơ, điều kiện hỗ trợ, quy trình tiếp nhận, thẩm định, xét duyệt và thanh quyết toán kinh phí nhằm bảo đảm việc triển khai thống nhất, công khai, minh bạch và thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận chính sách.

- Tổ chức thực hiện chính sách phải bảo đảm đúng nguyên tắc hỗ trợ theo Nghị quyết, đặc biệt là nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng, không trùng lặp và không hỗ trợ đối với các trường hợp đã được hưởng hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo chính sách khác. Đồng thời cần tăng cường công tác rà soát, đối chiếu để tránh xảy ra tình trạng hỗ trợ chồng chéo, trùng lặp chính sách.

- Bố trí kinh phí thực hiện chính sách phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hằng năm, bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đúng mục tiêu, đúng đối tượng và trong phạm vi dự toán được giao; đồng thời ưu tiên hỗ trợ các sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu và giống cây trồng mới có tính ứng dụng cao, có khả năng thương mại hóa và đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm và thanh tra việc sử dụng kinh phí hỗ trợ; việc sử dụng kinh phí ngân sách phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách; trong đó cần đánh giá cụ thể số lượng hồ sơ được hỗ trợ, hiệu quả sử dụng ngân sách, mức độ gia tăng số lượng tài sản trí tuệ được bảo hộ, tác động đối với hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn thành phố để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện chính sách cho phù hợp thực tiễn.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

3. Những nội dung khác liên quan đến việc hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn thành phố không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.



Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 29 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Vụ pháp chế, Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Các Sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng thông tin điện tử thành phố, Công báo thành phố.
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng

vannnt1-16/06/2026 08:53:49-vannnt1-vannnt1

PA